

Số: /KH-UBND

Vũng Tàu, ngày tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045

Căn cứ Quyết định số 1165/QĐ-TTg ngày 09/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi tắt là Chiến lược);

Thực hiện Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 28/3/2024 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045;

Theo đề nghị của Phòng Y tế tại Tờ trình số 21/TTr-PYT ngày 22/4/2024, UBND thành phố Vũng Tàu ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược trên địa bàn thành phố Vũng Tàu với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Cụ thể hóa những nội dung cơ bản của Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn thành phố, góp phần vào sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.

- Xác định mục tiêu, các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu của giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu thực tế đặt ra nhằm từng bước phát triển ngành Dược của thành phố.

- Xác định rõ trách nhiệm đầu mối, phối hợp của các cấp, các ngành trong từng hoạt động cụ thể để hiện thực các mục tiêu của Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045, trên địa bàn thành phố.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đảm bảo cung ứng thuốc đầy đủ, kịp thời, có chất lượng cho người dân với mức chi phí hợp lý theo từng giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Vũng Tàu; phát triển dược liệu trong Thành phố; tối ưu hóa việc sử dụng thuốc.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Phấn đấu 100% thuốc được cung ứng chủ động, kịp thời cho nhu cầu phòng bệnh, chữa bệnh; đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch bệnh, khắc phục hậu

quả thiên tai, thảm họa, sự cố y tế công cộng và các nhu cầu cấp bách khác về thuốc.

- Duy trì tỷ lệ sử dụng thuốc sản xuất trong nước/tổng số tiền sử dụng thuốc tại các cơ sở y tế/năm đạt tỉ lệ 75% trở lên.

- Duy trì bền vững tỷ lệ 100% cơ sở bán buôn thuốc đạt tiêu chuẩn “Thực hành tốt phân phối thuốc” (GDP), 100% nhà thuốc, quầy thuốc đạt tiêu chuẩn “Thực hành tốt nhà thuốc” (GPP).

- Trung tâm y tế thành phố đạt tiêu chuẩn “Thực hành tốt bảo quản thuốc” (GSP) đối với hoạt động bảo quản thuốc theo quy định.

- 100% các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có hoạt động sử dụng thuốc có tổ chức và triển khai các hoạt động dược lâm sàng. Tỷ lệ người làm công tác dược lâm sàng đạt 02 người/1.000 đơn thuốc được cấp phát cho bệnh nhân ngoại trú có thẻ bảo hiểm trong một ngày.

- 100% cơ sở bán buôn và bán lẻ thuốc trên địa bàn Thành phố được kết nối liên thông; đảm bảo duy trì hoạt động 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trong lĩnh vực dược được tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Đạt tỷ lệ 4,0 dược sĩ/ 1 vạn dân, trong đó dược sĩ được đào tạo về chuyên ngành dược lâm sàng đạt tối thiểu 20%.

3. Định hướng đến năm 2045

- Tiếp tục đảm bảo cung ứng thuốc đầy đủ, kịp thời, có chất lượng cho nhu cầu phòng bệnh, chữa bệnh; công tác kiểm soát chất lượng thuốc, phân phối thuốc, dược lâm sàng, thông tin thuốc và cảnh giác dược tiếp tục được nâng cao hiệu quả thực hiện.

- Duy trì bền vững Trung tâm y tế thành phố tuân thủ “Thực hành tốt bảo quản thuốc” (GSP) đối với hoạt động bảo quản thuốc theo quy định.

- Thu hút các doanh nghiệp đầu tư xây dựng nhà máy chế biến dược liệu thành nguyên liệu cho sản xuất thuốc từ dược liệu.

III. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Cơ chế chính sách

- Thực hiện tốt chính sách ưu đãi cho việc nghiên cứu, sản xuất thuốc có nguồn gốc từ dược liệu, phát triển, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư, nghiên cứu, chọn, tạo, sản xuất giống cây dược liệu, tham gia phát triển nuôi trồng dược liệu theo tiêu chuẩn “Thực hành tốt trồng trọt và thu hái thuốc” (GACP).

- Khuyến khích sử dụng thuốc trong nước, quản lý chặt chẽ việc cung ứng, đấu thầu mua thuốc, giá thuốc, đảm bảo người dân có điều kiện tiếp cận, lựa chọn, sử dụng thuốc an toàn, hiệu quả với giá hợp lý.

- Thực hiện tốt chính sách nhằm huy động thu hút và khuyến khích các tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế đáp ứng đủ điều kiện theo quy định

của pháp luật tham gia một cách hiệu quả vào mạng lưới cung ứng thuốc và thực hiện nhiệm vụ công ích theo đúng quy định của nhà nước.

2. Về quy hoạch

- Quan tâm bố trí, dành quỹ đất cho phát triển các cơ sở nghiên cứu, sản xuất thuốc phù hợp với các quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Rà soát, quy hoạch hệ thống cung ứng thuốc đảm bảo chuyên nghiệp, hiện đại và hiệu quả; chú trọng phát triển hệ thống cung ứng thuốc cho đồng bào ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đảm bảo cho mọi người dân được hưởng các dịch vụ cung ứng thuốc, nhất là các thuốc thiết yếu, thông thường.

- Quy hoạch và phát triển vùng nuôi trồng cây, con làm thuốc, bảo hộ, bảo tồn nguồn gen và phát triển những loài dược liệu quý hiếm, đặc hữu trên cơ sở tăng cường đầu tư kỹ thuật - công nghệ tiên tiến, kết hợp với kinh nghiệm truyền thống. Nghiên cứu, mở rộng việc nuôi trồng các cây, con làm thuốc có hiệu quả cao và phù hợp với điều kiện tự nhiên của tỉnh để mở rộng vùng nuôi trồng dược liệu.

- Xác định các giống cây dược liệu có thị trường và khả năng phát triển phù hợp với điều kiện sinh thái từng vùng của thành phố Vũng Tàu, xây dựng mô hình phát triển nguồn dược liệu theo hướng bền vững.

- Khuyến khích và ưu tiên các dự án nuôi trồng, chế biến dược liệu đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn “Thực hành tốt trồng trọt và thu hái thuốc” (GACP-WHO) theo khuyến cáo của Tổ chức Y tế Thế giới. Xây dựng và đề xuất các chính sách ưu đãi đối với công tác nuôi trồng và chế biến dược liệu.

3. Nâng cao năng lực quản lý, kiểm soát chất lượng thuốc

- Nâng cao năng lực của các cơ quan quản lý nhà nước về dược tại địa phương.

- Quản lý chặt chẽ chất lượng thuốc; kiên quyết phòng ngừa, đấu tranh, xử lý đối với các thuốc giả, thuốc kém chất lượng.

- Tăng cường hệ thống kiểm tra hậu mại đối với các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp dược nhằm đảm bảo trật tự, kỷ cương và tăng cường sự tuân thủ pháp luật về dược.

- Tăng cường công tác phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép dược liệu qua biên giới; kiểm tra chặt chẽ hồ sơ và hàng hóa xuất nhập khẩu dược liệu khi có dấu hiệu nghi vấn để phát hiện vi phạm và ngăn chặn dược liệu có nguồn gen đặc hữu, quý hiếm trong nước vận chuyển ra nước ngoài. Bảo tồn các nguồn gen dược liệu đặc hữu, quý hiếm có giá trị kinh tế cao; khai thác bền vững, hạn chế xuất khẩu các dược liệu quý hiếm, nguy cấp.

4. Đảm bảo sử dụng thuốc hợp lý, an toàn, hiệu quả

- Triển khai có hiệu quả các hoạt động dược lâm sàng theo lộ trình tại các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Cải thiện chất lượng hoạt động cảnh giác dược tại các cơ sở khám chữa bệnh, nhà thuốc; tập trung nâng cao vai trò và năng lực của người dược sĩ trong thực hành tư vấn sử dụng thuốc hợp lý, an toàn, hiệu quả.

- Triển khai tiêu chuẩn thực hành tốt kê đơn thuốc, thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc; quản lý chặt chẽ hoạt động thông tin, quảng cáo thuốc.

- Triển khai các hoạt động giám sát hiệu quả, an toàn và quản lý nguy cơ liên quan đến thuốc trong quá trình lưu hành sản phẩm tại các cơ sở kinh doanh thuốc.

- Nâng cao công tác giáo dục nhận thức và kiến thức về sử dụng thuốc an toàn hợp lý cho người bệnh và cộng đồng.

- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng thuốc Việt Nam”.

5. Khoa học công nghệ, nhân lực và đào tạo

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về dược, trong đó tập trung vào các nội dung liên quan đến phát triển dược liệu trong thành phố.

- Suu tầm, nghiên cứu kế thừa các bài thuốc và kinh nghiệm sử dụng cây thuốc của các dân tộc trong cộng đồng.

- Cử đi đào tạo nguồn nhân lực dược, ưu tiên lĩnh vực dược lâm sàng.

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho các nhân viên hành nghề dược và cán bộ y tế phụ trách công tác dược tại các cơ sở y tế về công tác quản lý và cung ứng thuốc.

6. Công nghệ thông tin và chuyển đổi số để hiện đại hóa ngành dược

- Hoàn thành việc kết nối online dữ liệu kinh doanh thuốc (bán buôn, bán lẻ và sử dụng), chú trọng giám sát về chất lượng, giá, thông tin thuốc, nguồn gốc xuất xứ của thuốc.

- Chú trọng khai thác hạ tầng bưu chính để thúc đẩy các dịch vụ thương mại điện tử, dịch vụ bưu chính và logistics trong việc đóng gói, phân loại, bảo quản và vận chuyển các sản phẩm ngành dược nhằm góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế y tế số.

- Triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực dược.

7. Thông tin, truyền thông

- Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức của các cơ sở kinh doanh dược về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về dược, hoạt động khoa học công nghệ và xu hướng hội nhập trong lĩnh vực dược.

- Vận động các nguồn lực nhằm tăng cường truyền thông và nâng cao nhận thức của người hành nghề trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, dược và nhận thức của người bệnh trong việc sử dụng thuốc an toàn, hiệu quả, rõ nguồn gốc và chất lượng.

- Truyền thông về chất lượng, an toàn, hiệu quả và giá hợp lý của thuốc sản xuất trong nước, các thông tin về nguồn gốc, tác dụng của dược liệu, nhất là các dược liệu đặc hữu của Việt Nam.

- Tăng cường thông tin, quảng bá sản phẩm thuốc, dược liệu mang thương hiệu quốc gia.

IV. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách nhà nước cấp (chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên) theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Kinh phí lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án đầu tư công giai đoạn 2022 - 2030.

3. Kinh phí vận động, huy động từ các nhà tài trợ, các doanh nghiệp, tổ chức cá nhân trong, ngoài nước và kinh phí hợp pháp khác.

4. Nguồn tài chính khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan tham mưu UBND thành phố chỉ đạo, tổ chức triển khai nhiều quả Kế hoạch này trên địa bàn thành phố; Tham mưu UBND thành phố ban hành các cơ chế, chính sách để triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện nguyên tắc, tiêu chuẩn “Thực hành tốt trồng trọt và thu hái thuốc” (GACP- WHO) đối với các cơ sở trồng trọt, thu hái, chế biến dược liệu hoạt động trên địa bàn; Tổ chức kiểm tra công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại hàng giả đối với sản phẩm dược liệu cần được bảo tồn của thành phố

2. Phòng Kinh tế

Phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan tham mưu UBND thành phố triển khai thực hiện chính sách nhằm huy động thu hút các nguồn lực đầu tư cho ngành công nghiệp dược trong thành phố phát triển; thực hiện các nội dung liên quan hoạt động xúc tiến thương mại đảm bảo phù hợp theo quy định và chống mua bán bất hợp pháp, gian lận thương mại sản phẩm dược liệu cần được bảo tồn.

3. Phòng Tài chính – Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành liên quan tham mưu UBND thành phố bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định có liên quan trong khả năng cân đối ngân sách hàng năm của thành phố để triển khai thực hiện kế hoạch.

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện các thủ tục về đất đai theo quy định.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin

Đẩy mạnh tuyên truyền cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng thuốc Việt Nam” và các nội dung tuyên truyền khác liên quan đến Kế hoạch này

6. Các phòng, ban, đơn vị khác liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ, đơn vị có trách nhiệm triển khai hoặc phối hợp với Phòng Y tế triển khai thực hiện kế hoạch.

7. UBND các phường, xã

Căn cứ Kế hoạch Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 của Thành phố, chủ động xây dựng và triển khai Kế hoạch hành động của địa phương.

Trên đây là Kế hoạch Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn thành phố Vũng Tàu. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị báo cáo UBND thành phố để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế tỉnh BR - VT;
- Chủ tịch UBND TP.VT (b/c);
- Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc;
- UBND các phường, xã;
- Trang TTĐT thành phố Vũng Tàu;
- Lưu VT, PYT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Thu Hương